

CÁC GIỚI SINH

Kiến thức sẽ trình bày

I. Giới và hệ thống phân loại 5 giới

1. Khái niệm giới
2. Hệ thống phân loại 5 giới

II. Đặc điểm chính của mỗi giới

CÁC GIỚI SINH VẬT

I. Giới và hệ thống phân loại 5 giới

1. Khái niệm giới

Giới

Thế giới sinh vật có những

đơn vị nhân loại nào?

Quan sát sơ đồ cho biết đơn vị nào
lớn nhất, đơn vị nào nhỏ nhất? Từ
đó cho biết giới là gì?

Loài

Mối quan hệ giữa các bậc phân loại

Loài

Chi

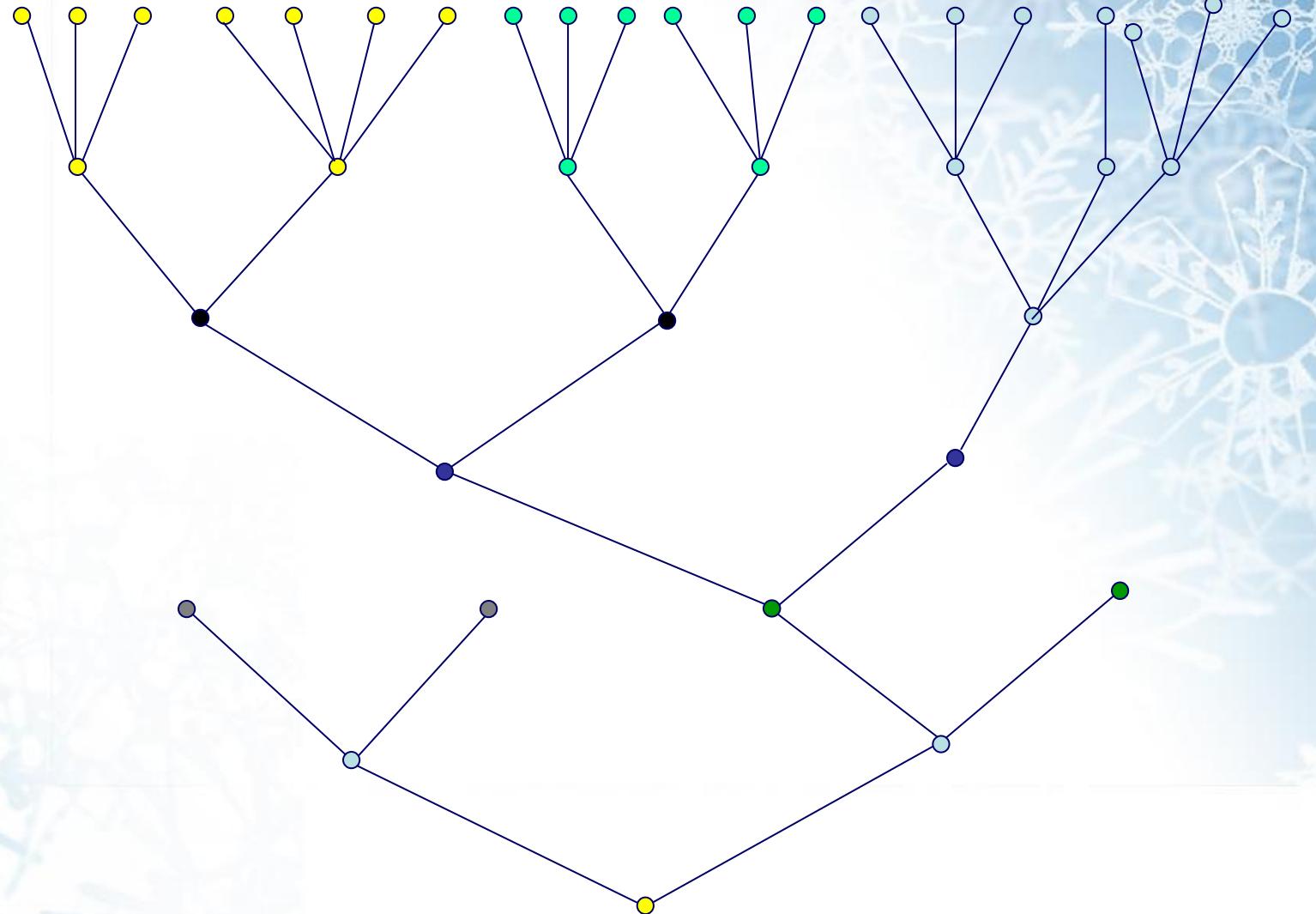
Họ

Bộ

Lớp

Ngành

Giới



CÁC GIỚI SINH VẬT

I. Giới và hệ thống phân loại 5 giới

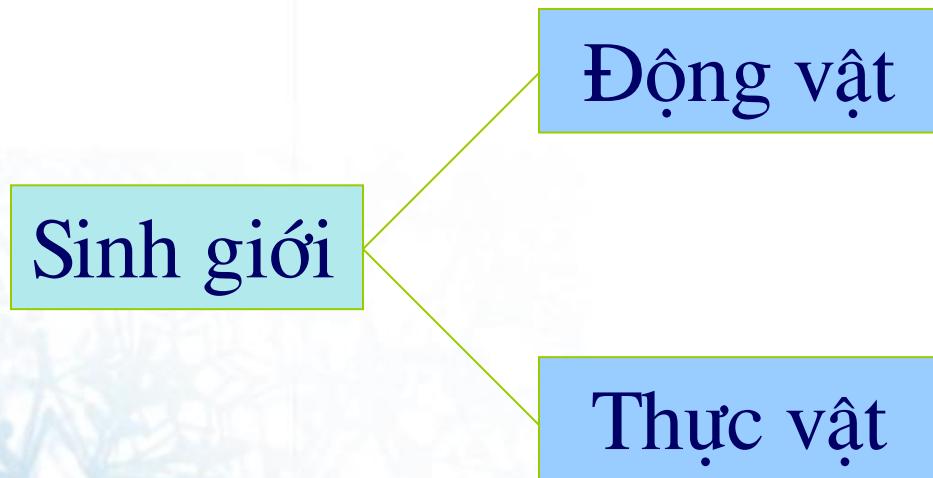
1. Khái niệm giới

Giới (Regnum) là đơn vị phân loại lớn nhất gồm các ngành sinh vật có chung đặc điểm.

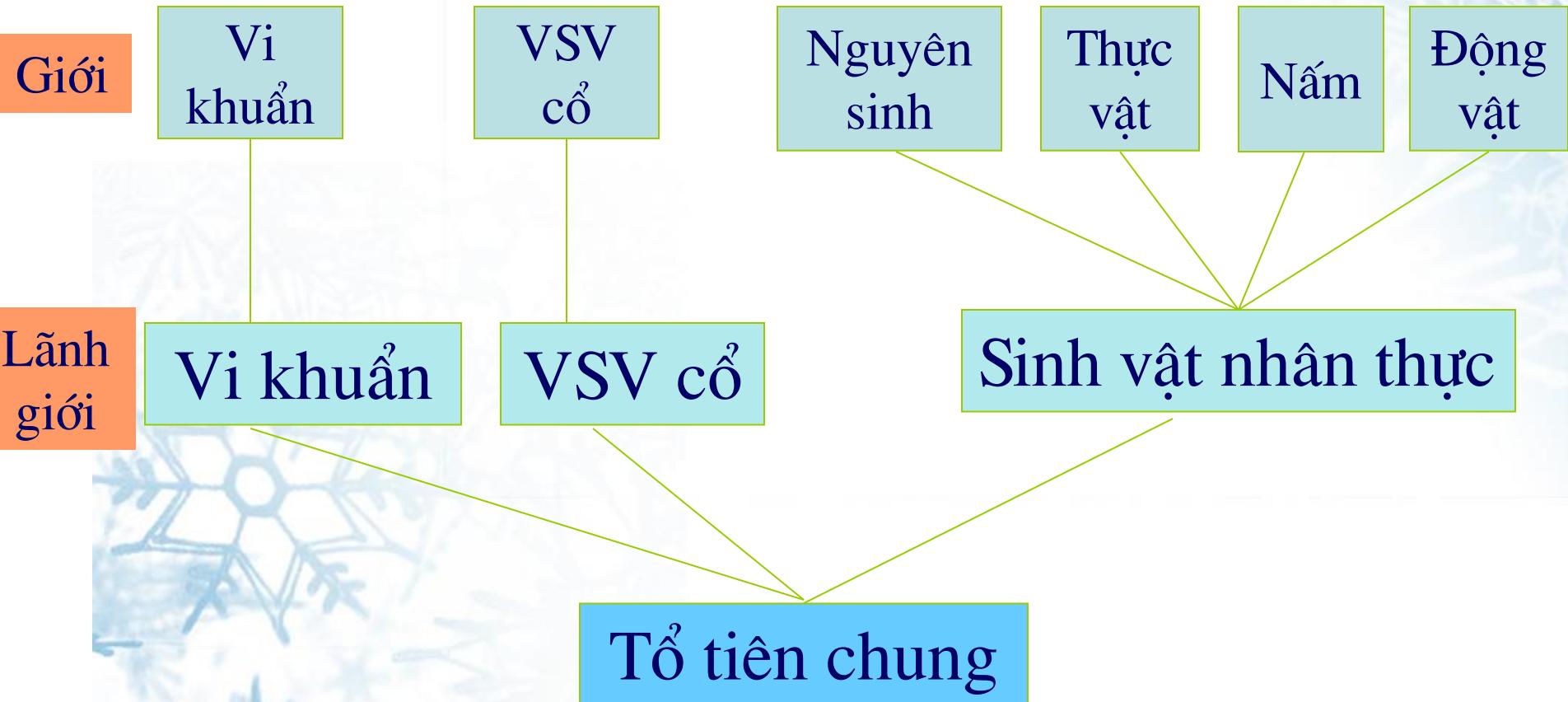
Thế giới sinh vật được phân thành các đơn vị theo trình tự nhỏ dần: Giới — ngành — lớp — bộ — họ — chi — loài.

2. Hệ thống phân loại 5 giới

* Hệ thống phân loại 2 giới theo Cac Linê (XVIII) : (Dựa trên tiêu chí hình thái, giải phẫu)



Hệ thống phân loại 3 lãnh giới (*Domain*) và 6 giới (*Kingdom*) :



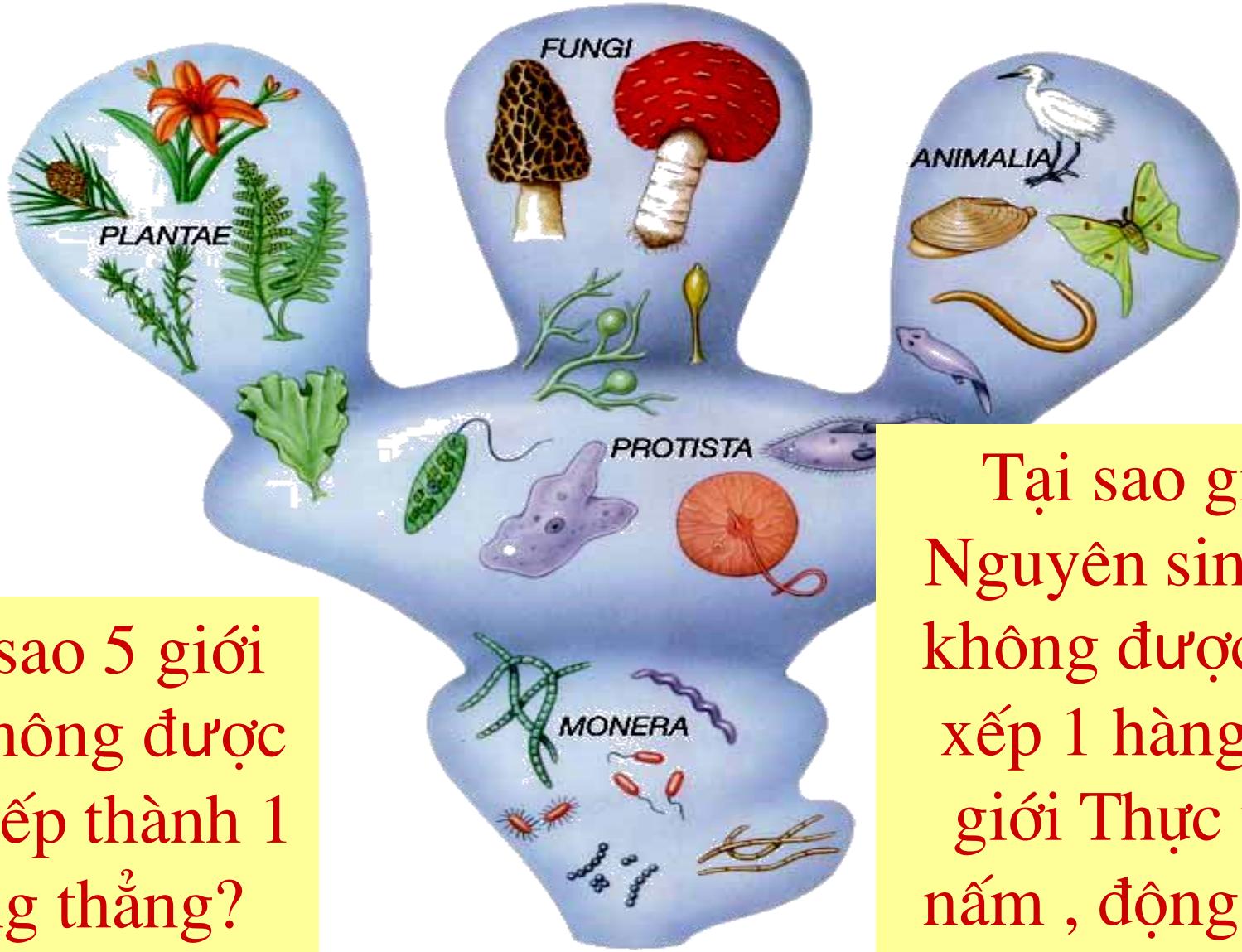
Hệ thống phân loại 5 giới của Whittaker và Margulis:



R.H. Whittaker



Margulis



Tại sao 5 giới
lại không được
sắp xếp thành 1
hàng thẳng?

Tại sao giới
Nguyên sinh lại
không được sắp
xếp 1 hàng với
giới Thực vật,
nấm , động vật?

SƠ ĐỒ CÁC GIỚI SINH VẬT

CÁC GIỚI SINH VẬT

I. Giới và hệ thống phân loại 5 giới

1. Khái niệm giới
2. Hệ thống phân loại 5 giới

Giới thực vật

Giới nấm

Giới động vật

Giới Nguyên sinh

Giới khởi sinh

Tb Nhân thực

Tb Nhân sơ

Ba tiêu chí cơ bản của hệ thống 5 giới

- Loại tế bào nhân sơ hay nhân chuẩn
- Mức độ tổ chức cơ thể: đơn bào riêng lẻ hoặc tập hợp thành tập đoàn hay là cơ thể đa bào đã có phân hóa
Các tiêu chí để phân loại sinh giới?
- Kiểu dinh dưỡng

Quan sát bảng kết hợp với đọc SGK. Hãy đặt tên giới cho từng cột và tìm đại diện

Giới đặc điểm	Nguyên sinh	Thực vật	Khởi sinh	Động vật	Nấm
Cấu tạo cơ thể	-Đơn bào -Đa bào -Hợp bào	Đa bào phức tạp	- Đơn bào	Đa bào phức tạp	Đa bào phức tạp
Phong thức sống	-Tự dưỡng - Dị dưỡng	-Tự dưỡng quang hợp - Sống cố định	-Tự dưỡng -Dị dưỡng	-Dị dưỡng -Sống chuyển động	- Dị dưỡng hoại sinh - Sống cố định
Đại diện	-Tảo - Nấm nhầy - ĐV N.sinh	- Rêu - Quyết, hạt trần , hạt kín	- Vi khuẩn Vi khuẩn cố	- ĐV có xương - ĐV không xương	- Nấm men - Nấm sợi - Nấm đầm

II. Đặc điểm chính của môi giới

Giới đặc điểm	Khởi sinh	Nguyên sinh	Nấm	Thực vật	Động vật
Cấu tạo cơ thể	- Đơn bào	-Đơn bào -Đa bào -Hợp bào	Đa bào phức tạp	Đa bào phức tạp	Đa bào phức tạp
Phong thức sống	-Tự dưỡng -Dị dưỡng	- Tự dưỡng - Dị dưỡng	- Dị dưỡng hoai sinh - Sống cố định	-Tự dưỡng quang hợp - Sống cố định	-Dị dưỡng -Sống chuyển động
Đại diện	- Vi khuẩn -Vi khuẩn cổ	-Tảo - Nấm nhầy - ĐV N.sinh	- Nấm men - Nấm sợi - Nấm đầm	- Rêu - Quyết, hạt trần , hạt kín	- ĐV có xương - ĐV không xương

CÂU HỎI CÙNG CỐ

Bài 1: hãy khoanh tròn vào câu trả lời đúng:

Những giới sinh vật nào gồm các sinh vật nhân thực?

A. Giới khởi sinh, giới nguyên sinh, giới thực vật , giới động vật

B. Giới nguyên sinh, giới nấm, giới thực vật, giới động vật

C. Giới khởi sinh, giới nấm, giới thực vật , giới động vật

D. Giới khởi sinh, giới nấm, giới nguyên sinh , giới động vật

CÂU HỎI CÙNG CỐ

Bài 2: hãy đánh dấu khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất : *Sự khác biệt cơ bản giữa giới thực vật và giới động vật ?*

- a. Giới thực vật gồm những sinh vật tự dưỡng, giới động vật gồm những sinh vật dị dưỡng
- b. Giới thực vật gồm những sinh vật sống cố định, cảm ứng chậm; Giới động vật gồm những sinh vật phản ứng nhanh và có khả năng di chuyển
- c. Giới thực vật gồm 4 ngành chính ; nhưng giới động vật gồm 7 ngành chính
- d. Cả a và b đúng

Vi khuẩn tả



Vi khuẩn



Salmonella

Vi sinh vật cő

Giới khởi sinh



ĐV nguyên sinh

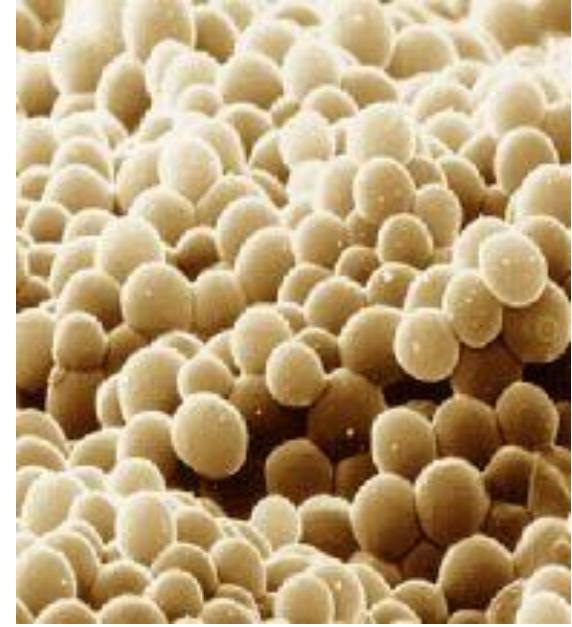


Tảo



Nấm nhầy

Nguyên sinh



Nấm men



Nấm sợi



Nấm đẩm

Nấm



Rêu



Quyết



Hạt trần



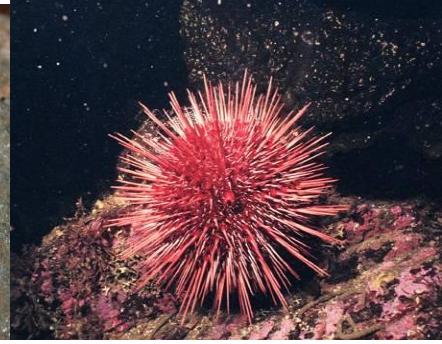
Hạt kín

Tổ tiên TV (Tảo lục đa bào nguyên thủy)



CÁC GIỚI SINH VẬT

ĐỘNG VẬT KHÔNG XƯƠNG SỐNG





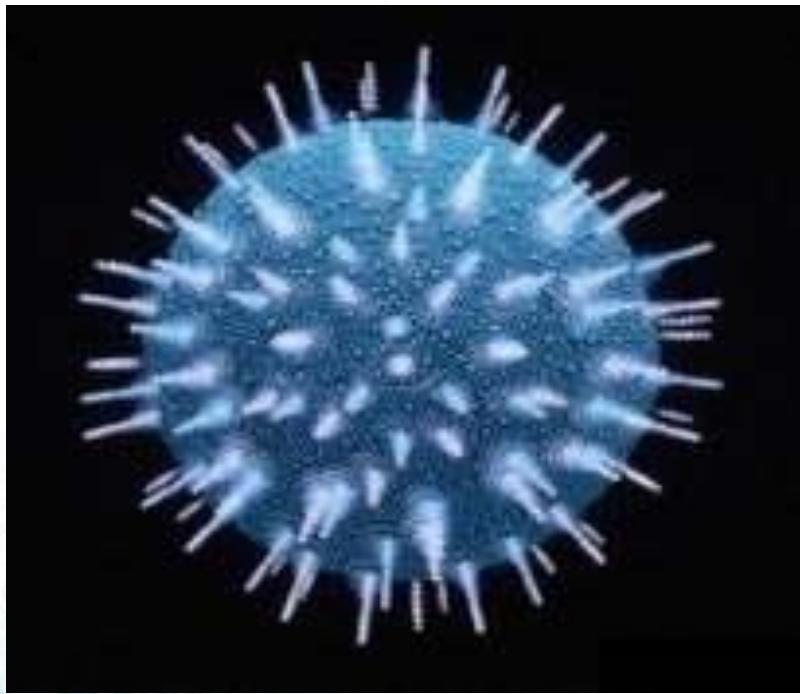
CÁC GIỚI SINH VẬT

ĐỘNG VẬT CÓ XƯƠNG SỐNG

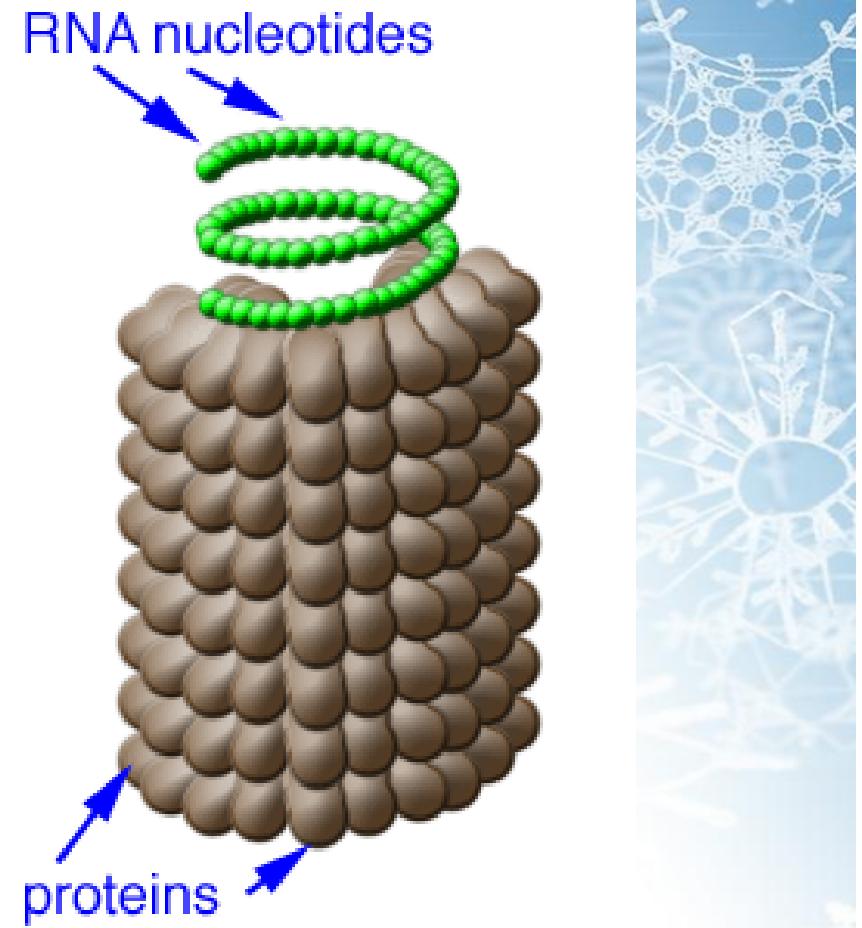


Virut có được xem là một loại vi sinh vật không? Tại sao?

- Virut chưa có cấu tạo tế bào nên không được xếp vào hệ thống sinh giới.
- Virut có cấu tạo rất đơn giản gồm vỏ protêin và lõi acid nhân



Virut HIV



Virut khám thuốc lá